

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA
TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHIỆP THANH HÓA



CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

NGHỀ THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ

TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG



Năm 2024

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG

(Kèm theo quyết định số /QĐ – TCĐCN ngày / /2023 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Công nghiệp Thanh Hóa)

Tên ngành, nghề: Thương mại điện tử

Mã nghề: 6340122

Trình độ đào tạo: Cao đẳng

Hình thức đào tạo: Chính quy

Đối tượng tuyển sinh:

- Tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương;
- Người có bằng tốt nghiệp trung cấp và có giấy chứng nhận hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông hoặc giấy chứng nhận đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông hoặc đã học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông theo quy định.

Thời gian đào tạo: 3 năm.

1. Mục tiêu đào tạo

1.1. Mục tiêu chung

Mục tiêu chung của giáo dục nghề nghiệp là nhằm đào tạo nhân lực trực tiếp cho sản xuất, kinh doanh và dịch vụ, có năng lực hành nghề tương ứng với trình độ đào tạo; có đạo đức, sức khỏe; có trách nhiệm nghề nghiệp; có khả năng sáng tạo, thích ứng với môi trường làm việc trong bối cảnh hội nhập quốc tế; bảo đảm nâng cao năng suất, chất lượng lao động; tạo điều kiện cho người học sau khi hoàn thành khóa học có khả năng tìm việc làm, tự tạo việc làm hoặc học lên trình độ cao hơn.

1.2. Mục tiêu cụ thể

Về kiến thức:

- Trình bày được đặc điểm, nội dung và quy trình thực hiện các giao dịch thương mại điện tử B2B; B2C; C2C; giao dịch đấu giá trực tuyến; quy trình của hệ thống giao dịch qua thư tín, điện tín, mạng xã hội và các thiết bị điện tử khác;

- Mô tả được các luật, các nghị định, chế tài, hành lang pháp lý và thông lệ quốc tế liên quan trong hoạt động tư vấn, thương thảo và thuyết minh bán hàng, mua hàng trên mạng Internet;
- Trình bày được đặc điểm, nội dung, quy trình của các giao dịch dịch vụ công, giao dịch chính phủ điện tử; quy trình tiếp nhận, đánh giá, phân loại và xử lý khiếu nại trong dịch vụ công; mô tả được các hoạt động xử lý, phân luồng, dịch chuyển, theo dõi trạng thái hồ sơ của công dân;
- Xác định được những mục tiêu, yêu cầu của dự án thương mại điện tử; phân tích được các nhân tố ảnh hưởng đến dự án; xác định được các điểm mạnh, điểm yếu trong thực hiện dự án; phân tích được các loại rủi ro đối với hoạt động của một dự án;
- Trình bày được quy trình tiếp nhận phản hồi và xử lý các khiếu nại của khách hàng về sản phẩm dịch vụ; xác định được phương pháp hiệu quả trong việc đánh giá chỉ số hài lòng của khách hàng; nhận biết được các kênh truyền thông, các trang mạng xã hội và các ứng dụng công nghệ thông tin để có thể tiếp xúc được với khách hàng;
- Phân tích được các nguyên tắc cài đặt, cấu hình các phần mềm ứng dụng, các phần mềm dịch vụ website; trình bày được nguyên tắc hoạt động, các giao dịch của siêu thị, gian hàng ảo trên website thương mại điện tử; phân tích được một số giải pháp chủ yếu để bảo mật, bảo vệ cơ sở dữ liệu, phòng tránh và ứng phó rủi ro cho website thương mại điện tử;
- Trình bày được các quy trình thực hiện cài đặt và cấu hình các phần mềm xử lý ảnh, xử lý đồ họa; mô tả được quy trình thiết kế, xử lý ảnh, sáng tác đồ họa trên các phần mềm chuyên dụng;
- Phân tích được các nguyên tắc cài đặt, cấu hình các thiết bị mạng như switch, router, modem, các phần mềm ứng dụng, các phần mềm dịch vụ máy chủ, máy trạm và các thiết bị đầu cuối; phân tích được một số giải pháp chủ yếu để bảo mật, bảo vệ cơ sở dữ liệu, phòng tránh và ứng phó rủi ro cho hệ thống; trình bày được các phương pháp bảo trì, sửa chữa, nâng cấp, sao lưu cơ sở dữ liệu;

- Mô tả được các nghiệp vụ E-marketing, các kỹ thuật SEO, SEM, đảm bảo tối ưu hóa tìm kiếm, tối ưu hóa tiếp thị cho website; mô tả được các hình thức E-marketing phù hợp với doanh nghiệp;
- Trình bày được cách thức vận hành, khai báo thông tin,... trong phần mềm khai báo hải quan ECUSS-VNACCS, các quy định của pháp luật quốc tế đối với bộ chứng từ, thủ tục, quy trình vận chuyển riêng trong mỗi hình thức vận chuyển khác nhau; mô tả được bộ chứng từ xuất nhập khẩu, nhất là những chứng từ quan trọng: Contract, Invoice, Packing List, C/O,...
- Trình bày được quy trình thanh toán điện tử qua các hình thức thanh toán bằng thẻ, thanh toán qua cổng thanh toán điện tử, thanh toán bằng ví điện tử, thanh toán bằng SMS, thanh toán COD, thanh toán bằng chuyển khoản;
- Nhận thức được tầm quan trọng về bảo vệ môi trường, tiếp cận khoa học kỹ thuật, công nghệ 4.0 đáp ứng nhu cầu công việc;
- Trình bày được những kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất theo quy định.

Về kỹ năng:

- Thực hiện được các giao dịch B2B, B2C, C2C, giao dịch đấu giá trực tuyến, thông qua thư tín, điện tín, mạng xã hội và các thiết bị điện tử; ứng dụng được nội dung, quy định trong các luật, nghị định, chế tài, hành lang pháp lý và thông lệ quốc tế liên quan trong giao dịch bán hàng, mua hàng;
- Xử lý được yêu cầu sử dụng dịch vụ công, phân luồng, dịch chuyển hồ sơ của khách hàng; kiểm soát được tiến trình, trạng thái của các giao dịch dịch vụ công giao dịch Chính phủ điện tử;
- Khai thác được các ứng dụng mạng xã hội trong việc tiếp cận, nắm bắt phản hồi của khách hàng, tư vấn, thuyết phục được khách hàng sử dụng sản phẩm dịch vụ của doanh nghiệp;
- Thiết lập được dự án thương mại điện tử với đầy đủ yêu cầu, thông số kỹ thuật; sử dụng được các phương pháp giám sát dự án và lập được báo cáo giám sát dự án thương mại điện tử hiệu quả;

- Cài đặt, cấu hình được các phần mềm ứng dụng, các phần mềm dịch vụ website, cấu hình được các chế độ bảo mật, bảo vệ cơ sở dữ liệu, phòng tránh và ứng phó rủi ro cho website; vận hành được các giao dịch của siêu thị, gian hàng ảo trên website thương mại điện tử;
- Cài đặt được các phần mềm xử lý ảnh, xử lý đồ họa chuyên dụng đúng yêu cầu kỹ thuật; thực hiện được việc thiết kế, xử lý ảnh bằng phần mềm photoshop, corel draw;
- Cài đặt, cấu hình các thiết bị mạng như switch, router, modem và các thiết bị mạng khác, cài đặt các phần mềm ứng dụng, các phần mềm dịch vụ máy chủ, máy trạm và các thiết bị đầu cuối; cài đặt, cấu hình được các chế độ bảo mật, bảo vệ cơ sở dữ liệu, phòng tránh và ứng phó rủi ro cho hệ thống mạng nội bộ;
- Sử dụng thành thạo các kỹ thuật SEO, SEM, đảm bảo tối ưu hóa tìm kiếm, tối ưu hóa tiếp thị cho website thương mại điện tử; sử dụng thành thạo các công cụ: được các công cụ: Google Keywords Tool, Google Trends, Google Insight, Google Search, Google Docs, Survey Monkey; phân tích hoạt động của khách hàng trên Internet để nắm bắt xu hướng, thị hiếu, thói quen tiêu dùng;
- Sử dụng thành thạo phần mềm khai báo hải quan trực tuyến ECUS hoặc VNACCS, tra cứu được HS Code (mã phân loại hàng theo Danh mục hàng hóa xuất nhập khẩu) từ biểu thuế xuất nhập khẩu hiện hành;
- Thực hiện thanh toán và kiểm soát dòng tiền của các hình thức thanh toán bằng thẻ, thanh toán qua cổng thanh toán điện tử, thanh toán bằng ví điện tử, thanh toán bằng SMS, thanh toán COD, thanh toán bằng chuyển khoản theo đúng quy trình;
- Vận dụng được một số phương pháp luyện tập và đạt kỹ năng cơ bản một số môn thể dục, thể thao như: thể dục, điền kinh, bóng chuyền...;
- Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, đạt bậc 2/6 trong Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam; ứng dụng được ngoại ngữ vào công việc chuyên môn của ngành, nghề.

1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí việc làm của ngành, nghề bao gồm:

- Giao dịch Thương mại điện tử;
- Dịch vụ công trực tuyến;
- Dịch vụ chăm sóc khách hàng;
- Quản trị dự án Thương mại điện tử;
- Thiết lập và quản lý website;
- Đồ họa máy tính;
- Quản trị mạng;
- E- Marketing;
- Thông quan điện tử;
- Thanh toán điện tử.

1.4. Khả năng học tập, nâng cao trình độ

- Khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được sau khi tốt nghiệp ngành, nghề thương mại điện tử, trình độ cao đẳng có thể tiếp tục phát triển ở các trình độ cao hơn;
- Người học sau tốt nghiệp có năng lực tự học, tự cập nhật những tiến bộ khoa học công nghệ trong phạm vi ngành, nghề để nâng cao trình độ hoặc học liên thông lên trình độ cao hơn trong cùng ngành, nghề hoặc trong nhóm ngành, nghề hoặc trong cùng lĩnh vực đào tạo./.

2. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học

- Số lượng môn học, mô đun: 35
- Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 90 Tín chỉ
- Khối lượng các môn học chung/đại cương: 435 giờ
- Khối lượng các môn học, mô đun chuyên môn: 2084 giờ
- Khối lượng lý thuyết: 882 giờ; Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 1551 giờ; Kiểm tra: 86 giờ

3. Nội dung chương trình

Mã MH, MĐ	Tên môn học, mô đun	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành/ thực tập	Kiểm tra
I	Các môn học chung	13	435	157	255	23
MH01	Giáo dục chính trị	2	75	41	29	5
MH02	Pháp luật	1	30	18	10	2
MH03	Giáo dục thể chất	1	60	5	51	4
MH04	Giáo dục quốc phòng và an ninh	3	75	36	35	4
MH05	Tin học	2	75	15	58	2
MH06	Tiếng Anh	4	120	42	72	6
II	Các môn học, mô đun chuyên môn	77	2084	725	1296	63
II.1	Môn học cơ sở	46	1103	500	561	42
MH07	Tiếng Anh thương mại	2	62	15	45	2
MĐ08	Lập trình cơ bản	3	64	30	30	4
MH09	Kỹ năng bổ trợ	2	31	30	0	1
MĐ10	Bảng tính Excel nâng cao	2	47	15	30	2
MH11	Pháp luật thương mại điện tử	2	47	30	15	2
MH12	Tâm lý kinh doanh	2	62	40	20	2
MH13	Kinh tế vi mô	3	62	30	30	2
MH14	Marketing căn bản	3	62	30	30	2
MH15	Thương mại điện tử căn bản	3	75	30	41	4
MH16	Quản trị Doanh nghiệp	3	62	30	30	2
MĐ17	Đồ họa ứng dụng	3	79	30	45	4
MĐ18	Corel Draw	3	77	30	45	2
MĐ19	Xây dựng website thương mại	2	47	15	30	2
MĐ20	Mạng máy tính	2	31	30	0	1
MĐ21	Đạo đức kinh doanh và văn hóa doanh nghiệp	2	62	40	20	2
MĐ22	Kỹ thuật soạn thảo văn bản	2	62	15	45	2
MĐ23	Quản trị CSDL với SQL Server	2	47	15	30	2
MĐ24	Thiết kế, xây dựng mạng LAN	2	47	15	30	2
MĐ25	Inlustrator	3	77	30	45	2

II.2	Các môn học, mô đun chuyên môn nghề	31	981	225	735	21
MH26	An ninh mạng và chữ ký số	3	62	30	30	2
MH27	Ứng dụng CNTT trong quản trị doanh nghiệp	3	78	30	45	3
MH28	Ứng dụng mạng xã hội trong TMĐT	2	47	15	30	2
MH29	Kinh tế quốc tế	2	47	30	15	2
MH30	Lập và phân tích dự án đầu tư	2	47	30	15	2
MH31	Quản trị mạng	2	47	15	30	2
MH32	Giao dịch B2B, B2C, C2C	2	64	15	45	4
MH33	Thị trường chứng khoán	2	47	30	15	2
MH34	Kinh tế vĩ mô	3	62	30	30	2
MH35	Thực tập tốt nghiệp	10	480	0	480	0
	Tổng số(I+II)	90	2519	882	1551	86

4. Hướng dẫn sử dụng chương trình

4.1. Các môn học chung

Được giảng dạy theo khung chương trình chi tiết do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành.

4.2. Hướng dẫn xác định thời gian và nội dung cho các hoạt động ngoại khóa

- Để sinh viên có nhận thức đầy đủ về nghề nghiệp đang theo học, trường có thể bố trí tham quan một số cơ sở doanh nghiệp đang sản xuất kinh doanh phù hợp với nghề đào tạo;

- Thời gian được bố trí ngoài thời gian đào tạo chính khoá:

Số TT	Nội dung	Thời gian
1	Thể dục, thể thao	5 giờ đến 6 giờ; 17 giờ đến 18 giờ hàng ngày
2	Văn hoá, văn nghệ: Qua các phương tiện thông tin đại chúng Sinh hoạt tập thể	Ngoài giờ học hàng ngày 19 giờ đến 21 giờ (một buổi/tuần)

3	Hoạt động thư viện Ngoài giờ học, sinh viên có thể đến thư viện đọc sách và tham khảo tài liệu	Tất cả các ngày làm việc trong tuần
4	Vui chơi, giải trí và các hoạt động đoàn thể	Đoàn thanh niên tổ chức các buổi giao lưu, các buổi sinh hoạt vào các tối thứ bảy, chủ nhật
5	Thăm quan, dã ngoại	Mỗi học kỳ 1 lần

4.3. Hướng dẫn tổ chức kiểm tra hết môn học, mô-đun

Thực hiện theo Thông tư số 04/2022/TT-BLĐTBXH, ngày 30/3/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định việc tổ chức đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ;

4.4. Hướng dẫn thi tốt nghiệp và xét công nhận tốt nghiệp

Thực hiện theo Thông tư số 04/2022/TT-BLĐTBXH, ngày 30/3/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định việc tổ chức đào tạo trình độ Cao đẳng, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ. Cụ thể, có hai hình thức đào tạo: Đào tạo theo niên chế và đào tạo theo tín chỉ. Do đó, tùy theo lựa chọn của sinh viên và nhà trường để lựa chọn hình thức đào tạo và do đó thi tốt nghiệp và xét công nhận tốt nghiệp khác nhau:

- Đào tạo theo niên chế, thi tốt nghiệp gồm 2 phần:

TT	Môn thi	Hình thức thi	Thời gian thi
1	- Lý thuyết chuyên môn	Viết Vấn đáp hoặc trắc nghiệm	Không quá 180 phút Không quá 40 phút chuẩn bị và 20 phút trả lời cho 01 thí sinh

		(Thi trực tiếp hoặc trực tuyến)	
2	- Thực hành	Bài thực hành kỹ năng để hoàn thiện 1 sản phẩm	Thời gian thi thực hành cụ thể do hiệu trưởng quy định

- Đối với hình thức đào tạo theo tín chỉ: Người học chỉ cần tích lũy đủ số môn theo khung chương trình đào tạo và điểm trung bình chung tích lũy của toàn khóa học đạt từ 2.0 trở lên (thang điểm 4), đặc biệt người học không có hành vi vi phạm kỷ luật, thì được Hiệu trưởng tổ chức xét công nhận tốt nghiệp.

Ngày tháng năm 2024

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

Hoàng Anh Tuấn